TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HNGĐ-ST.
Ngày: 17 - 8 - 2022.
V/v: Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Thắm

2. Ông Võ Văn Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 270/2022/TL.ST-HNGĐ, ngày 23 tháng 6 năm 2022 về việc tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116A/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Bùi Cẩm V; Hộ khẩu thường trú: Số 6/6, Ấp Tân Ph, thị trấn Cái T, huyện Châu Th, tỉnh H.

Chỗ ở hiện nay: Số 741, Ấp Long A, thị trấn Cái T, huyện Châu Th, tỉnh H.

- Bị đơn: Ông Quách Thanh S

Hộ khẩu thường trú: Ấp Ninh L, xã Ninh Qu, huyện Hồng D, tỉnh B.

Địa chỉ làm việc hiện nay: Công ty Lạc Tỷ 2, Khu B1, B2, khu công nghiệp Tân Phú Th, giai đoạn 1, xã Tân Phú Th, huyện Châu Th, H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn bà Bùi Cẩm V trình bày: Vào tháng 12/2018 bà và ông Quách Thanh S chính thức ly hôn được ghi nhận tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 209/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Theo đó, về con chung giao hai cháu Quách Thanh L (nam), sinh ngày: 09/11/2014 và cháu Quách Thiên B (nam), sinh ngày: 29/11/2016 cho bà nuôi dưỡng và ông S chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng do bà chưa có yêu cầu. Năm 2021 do tình hình dịch bệnh, điều kiện kinh tế của bà gặp nhiều khó khăn, ông S thời gian dài cũng không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, trong khi bản thân bà một mình nuôi hai con nhỏ. Nay bà yêu cầu ông S phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con cho đến khi các con tròn 18 tuổi, mức cấp dưỡng 2.000.000đồng/ 02 bé/ tháng.

- Quá trình tố tụng tại Tòa án, tại bản tự khai bị đơn ông Quách Thanh S thống nhất cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Quách Thanh L (nam), sinh ngày: 09/11/2014 và cháu Quách Thiên B (nam), sinh ngày: 29/11/2016, theo mức cấp dưỡng theo quy định của nhà nước mỗi cháu là 745.000đồng/tháng x 2 cháu = 1.490.000đồng/tháng. Không đồng ý cấp dưỡng 2.000.000đồng/ 02 bé/ tháng.

* Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn bà Bùi Cẩm V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn ông Quách Thanh S xin xét xử vắng mặt nên không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Bà Bùi Cẩm V khởi kiện yêu cầu ông Quách Thanh S thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Châu Thành A nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình tiến hành tố tụng, bị đơn ông Quách Thanh S có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung: Ông Quách Thanh S và bà Bùi Cẩm V có 02 con chung là Quách Thanh L (nam), sinh ngày: 09/11/2014 và Quách Thiên B (nam), sinh ngày: 29/11/2016. Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 209/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A giao hai cháu B và L cho bà Bùi Cẩm V nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành. Về nghĩa vụ cấp dưỡng: Do bà V chưa yêu cầu nên ông S chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Nay do tình hình dịch bệnh, kinh tế của bà V gặp nhiều khó khăn nên bà V khởi kiện yêu cầu ông Quách Thanh S cấp dưỡng nuôi hai con chung là 2.000.000đồng/2 cháu/tháng. Về phía bị đơn ông S không đồng ý yêu cầu của bà Vy, do công việc chính của ông là công nhân tại Công ty, mức thu nhập của ông S mỗi tháng dao động chỉ khoảng từ 6.000.000 đồng – 7.000.000 đồng, ngoài lương ông cũng không có khoản thu nhập khác, không có tài sản khác, hiện ông đã có vợ, con, gia đình riêng nên lương không đủ trang trải đảm bảo cuộc sống do đó chỉ đồng ý mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật, mỗi cháu 745.000đồng/tháng x 2 cháu = 1.490.000đồng/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành. Tại phiên tòa, bà Bùi Cẩm V đồng ý nhận mức cấp dưỡng trên và không có ý kiến. Do đó, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, buộc ông Quách Thanh S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi các cháu Quách Thanh L (nam), sinh ngày: 09/11/2014 và Quách Thiên B (nam), sinh ngày: 29/11/2016, mỗi cháu 745.000đồng/tháng cho đến khi trưởng thành, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Ông Quách Thanh S phải chịu 300.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 82; Khoản 1 điều 107; Điều 110; Điều 116; Điều 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Bùi Cẩm Vy.

3. Buộc ông Quách Thanh S có nghĩa vụ:

Cấp dưỡng nuôi Quách Thanh L (nam), sinh ngày: 09/11/2014, mỗi tháng 745.000đồng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu L tròn 18 tuổi.

Cấp dưỡng nuôi Quách Thiên B (nam), sinh ngày: 29/11/2016, mỗi tháng 745.000đồng, thời điểm cấp dưỡng vào ngày 10 hàng tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi cháu B tròn 18 tuổi.

4. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng nuôi con cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông S còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

5. Về án phí: Ông Quách Thanh S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 17/8/2022. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

7. "Trường hợp bản án, qyuết định được thi hành theo quy định tại điều *2* Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

*** Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Các đương sự;
- CQ THA DS H.Châu Thành A;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND thị trấn Cái Tắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thúy Hường